TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 116/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 12 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 120/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: anh Bùi Văn Q, sinh năm: xxxx và chị Trần Thị L, sinh năm: xxxx; cùng nơi cư trú: tổ B, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn Q và chị Trần Thị L thể hiện trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, Biên bản thuận tình ly hôn do Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 04 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do anh Bùi Văn Q và chị Trần Thị L cùng khẳng định tài sản chung tự thoả thuận và vay, nợ chung không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về lệ phí Toà án: anh Bùi Văn Q và chị Trần Thị L thoả thuận anh Bùi Văn Q là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi Văn Q và chị Trần Thị L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: anh Bùi Văn Q và chị Trần Thị L tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết. Vay, nợ chung: không có.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Về lệ phí Toà án: anh Bùi Văn Q tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Toà án anh Q đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 000xxxx ngày xx/xx/xxxx tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP C
- Chi cục THADSTP C;
- UBND phường C, thành phố C, Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thu Đông